

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Số: 3284 /UBND-TC  
V/v triển khai thực hiện nhiệm vụ  
chi thường xuyên ngân sách năm  
2017 theo Nghị quyết số 01/NQ-  
CP ngày 01/01/2017  
của Chính phủ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 22 tháng 5 năm 2017

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế.



Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2017;

Căn cứ Công văn số 4494/BTC-NSNN ngày 04/4/2017 của Bộ Tài chính về việc thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017 theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ.

Căn cứ Quyết định số 3333/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017;

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017 theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ, cụ thể như sau:

**I. VỀ VIỆC DỪNG TRIỂN KHAI VÀ HỦY DỰ TOÁN ĐỐI VỚI CÁC KHOẢN CHI THƯỜNG XUYỀN NGUỒN VỐN TRONG NƯỚC (KHÔNG BAO GỒM: PHẦN VỐN SỰ NGHIỆP CỦA CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU, CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA; CHI TỪ NGUỒN THU PHÍ ĐƯỢC ĐỂ LẠI, NGUỒN THU SỰ NGHIỆP THEO QUY ĐỊNH)**

1. Hủy dự toán đối với các khoản chi thường xuyên được giao đầu năm cho đơn vị dự toán cấp I mà sau ngày 30/6/2017 chưa phân bổ để bổ sung dự phòng ngân sách các cấp; trừ các khoản được phép thực hiện theo quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành (phân bổ, cấp phát theo tiến độ thực hiện; mua sắm đấu thầu tập trung ở cấp tỉnh theo quy định,...), các trường hợp khác được Thủ tướng Chính phủ cho phép thực hiện và các khoản đơn vị dự toán cấp I đang báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với đơn vị dự toán cấp I ở tỉnh) và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế (đối với đơn vị dự toán cấp I ở cấp huyện) do cơ quan tài chính không thống nhất khi kiểm tra phân bổ dự toán. Trong thời gian chờ ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện thì đơn vị không được phép chi



đối với các nội dung cơ quan tài chính không thống nhất.

2. Dừng thực hiện và hủy dự toán đối với các khoản kinh phí mua sắm, sửa chữa đã bố trí trong dự toán ngân sách giao đầu năm nhưng đến ngày 30/6/2017 chưa triển khai thực hiện (chưa có quyết định phê duyệt dự án), chưa được phê duyệt dự toán, chưa phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu để bổ sung dự phòng ngân sách các cấp; trừ một số trường hợp: Kinh phí mua hàng dự trữ quốc gia; kinh phí phòng, chống dịch bệnh, khắc phục thiên tai; kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; các khoản kinh phí được phép thực hiện theo quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành (phân bổ, cấp phát theo tiến độ thực hiện; mua sắm đấu thầu tập trung ở cấp tỉnh theo quy định,...); trường hợp điều chỉnh dự toán đối với các nội dung công việc đã được phân bổ dự toán đầu năm để thực hiện cho phù hợp thực tiễn phát sinh và các trường hợp đặc biệt khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

3. Đối với việc mua sắm tài sản nhà nước (bao gồm cả mua xe ô tô)

Thực hiện theo Công văn số 2676/BTC-QLCS ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính và Công văn số 1547/UBND-TC ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh về hướng dẫn thực hiện mua sắm tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2017 và nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.

4. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I có trách nhiệm rà soát, báo cáo các khoản chi thường xuyên được giao đầu năm mà sau ngày 30/6/2017 chưa phân bổ; các khoản kinh phí mua sắm, sửa chữa đã bố trí trong dự toán ngân sách giao đầu năm dừng thực hiện và hủy dự toán do chưa triển khai thực hiện, gửi cơ quan tài chính để tổng hợp báo cáo UBND cùng cấp thực hiện hủy dự toán. Quyết định hủy dự toán được gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch trước ngày 20/7/2017 để thực hiện kiểm soát chi theo quy định. Trong đó, các cơ quan, đơn vị báo cáo theo mẫu tại *Phụ lục I và III*, các đơn vị dự toán cấp I và UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế tổng hợp, báo cáo theo mẫu tại *Phụ lục II và III đính kèm*.

Đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh: Thời gian gửi về Sở Tài chính trước ngày 10/7/2017 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định hủy dự toán.

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế tổng hợp gửi Sở Tài chính kết quả hủy dự toán trước ngày 25/7/2017 để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

Trường hợp Kho bạc nhà nước nơi giao dịch không nhận được quyết định hủy dự toán thì Kho bạc nhà nước tiếp tục thực hiện kiểm soát thanh toán cho đơn vị theo dự toán ngân sách nhà nước được giao theo quy định hiện hành. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc thực hiện rà soát, hủy dự toán theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ.

Trong quá trình kiểm soát chi, trường hợp Kho bạc nhà nước phát hiện các khoản kinh phí mua sắm, sửa chữa đã bố trí trong dự toán ngân sách giao đầu năm



nhưng đến ngày 30/6/2017 chưa triển khai thực hiện hoặc chưa phê duyệt dự toán hoặc chưa phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thì tạm dừng thanh toán, đồng thời tổng hợp gửi Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh để có biện pháp xử lý theo quy định.

## **II. THỰC HIỆN TIẾT KIỆM TRIỆT ĐỂ CÁC KHOẢN CHI THƯỜNG XUYỀN, CHI CHO BỘ MÁY QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, CHI HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG**

1. Mục tiêu, yêu cầu, chỉ tiêu thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên: Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các địa phương thực hiện triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy nhà nước, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công theo quy định tại Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ và Chương trình hành động của UBND tỉnh về thực hành, tiết kiệm chống lãng phí hàng năm.

2. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là các khoản chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí, xăng dầu, chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, lễ kỷ niệm, động thổ, khởi công, khánh thành công trình, công tác phí trong nước và đi công tác nước ngoài từ ngân sách nhà nước, cụ thể như sau:

a) Chi đi công tác nước ngoài: Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 10572/VPCP-QHQT ngày 13/12/2013 của Văn phòng Chính phủ về chủ trương tiết kiệm, hiệu quả, chủ động cắt giảm các đoàn đi công tác nước ngoài.

b) Chi phí đi công tác trong nước: Rà soát việc tổ chức các đoàn công tác theo tinh thần triệt để tiết kiệm, nắm thông tin trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao của các đơn vị, địa phương. Trường hợp cần thiết phải tổ chức đoàn công tác, phải xác định cụ thể nhiệm vụ của từng thành viên trong đoàn, kiên quyết ngăn chặn việc kết hợp đi công tác với tham quan, du lịch. Rà soát kỹ các chương trình kiểm tra, thanh tra, các đoàn công tác từ cấp trên xuống cấp dưới, bảo đảm gọn nhẹ, tiết kiệm, hiệu quả; không tổ chức đón tiếp gây tốn kém chi phí đối với cấp dưới và các cơ quan có liên quan.

c) Chi phí văn phòng phẩm: Triệt để tiết kiệm trong sử dụng văn phòng phẩm, tăng cường thực hiện nhận văn bản chỉ đạo qua mạng công nghệ thông tin để hạn chế in, sao chụp giấy tờ không cần thiết, tận dụng giấy in 2 mặt.

d) Chi phí sử dụng điện: Thực hiện tiết kiệm điện theo Thông tư liên tịch số 111/2009/TTLT-BTC-BCT ngày 01/6/2009 của liên Bộ Tài chính - Bộ Công thương hướng dẫn thực hiện tiết kiệm điện trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự



nghiệp công lập.

e) Chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, lễ kỷ niệm, động thổ, khởi công, khánh thành công trình, dự án:

- Thực hiện nghiêm quy định về chế độ chi tiêu tổ chức hội nghị, hội thảo; chế độ tiếp khách trong nước và quốc tế; hạn chế tình trạng phô trương, hình thức, tiếp khách tràn lan gây lãng phí ngân sách nhà nước. Cắt giảm tối đa các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, tổ chức các lễ kỷ niệm, lễ khởi công, lễ khánh thành; không tổ chức các hội nghị, hội thảo có nội dung không thiết thực.

- Thực hiện lồng ghép các nội dung, công việc cần xử lý và kết hợp hợp lý các loại cuộc họp; chuẩn bị kỹ đầy đủ đúng yêu cầu, nội dung cuộc họp, tùy theo tính chất, nội dung, mục đích, yêu cầu của cuộc họp, người triệu tập cuộc họp phải cân nhắc kỹ và quyết định thành phần, số lượng đại biểu tham dự cho phù hợp, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả.

- Tăng cường sử dụng hình thức họp trực tuyến trong chỉ đạo điều hành và xử lý các công việc liên quan, qua đó tiết kiệm chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, đi lại, ăn ở của đại biểu.

- Hạn chế tối đa việc tổ chức họp tập trung (trừ các cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước); đối với các cuộc họp, hội nghị bắt buộc phải tổ chức do các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh triệu tập phải được sự đồng ý của Chủ tịch UBND tỉnh; cuộc họp do các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện triệu tập phải được sự đồng ý của Chủ tịch UBND cấp huyện.

3. Thực hiện công khai đối với các khoản chi phí khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công, khánh thành công trình, dự án và đi công tác nước ngoài từ ngân sách nhà nước, cụ thể như sau:

- Nội dung công khai: Dự toán đã bố trí, kinh phí đã phân bổ, kinh phí đã sử dụng, số lượng đoàn đi công tác nước ngoài,...

- Hình thức công khai: Phù hợp với hoạt động của cơ quan, đơn vị (niêm yết công khai tại trụ sở làm việc, trên trang thông tin điện tử,...).

**III. ĐỐI VỚI CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN SỬ DỤNG TỪ NGUỒN VỐN NGOÀI NƯỚC (KHÔNG BAO GỒM VỐN VAY, VIỆN TRỢ THEO PHƯƠNG THỨC GHI THU, GHI CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC):** Thực hiện như nguồn vốn trong nước; trừ trường hợp hiệp định có quy định khác thì thực hiện theo hiệp định.

#### **IV. VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ BÁO CÁO**

##### **1. Về tổ chức thực hiện**

- Căn cứ các nội dung tại Công văn này, các cơ quan, đơn vị dự toán cấp 1 và UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện.

- Cơ quan tài chính các cấp thường xuyên rà soát, kiểm tra và kiên quyết hủy



bỏ các khoản chi thường xuyên, kinh phí mua sắm, sửa chữa đã bố trí trong dự toán ngân sách giao đầu năm nhưng đến ngày 30/6/2017 chưa triển khai thực hiện (chưa có quyết định phê duyệt dự án), chưa được phê duyệt dự toán, chưa phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

- Kho bạc nhà nước các cấp: Trong quá trình kiểm soát chi, nếu phát hiện đơn vị nào chưa thực hiện theo đúng tinh thần nội dung văn bản này, thì dừng thanh toán và tổng hợp gửi Sở Tài chính để báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định.

## 2. Về chế độ báo cáo

Định kỳ hàng quý các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo tình hình thực hiện trước ngày 15 của tháng đầu quý tiếp theo, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính.

UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tài chính
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Phòng TCKH các huyện, thị xã và tp Huế;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, XDKH, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đã ký-Nguyễn Văn Cao**

**TỔNG HỢP DỰ TOÁN ĐƯỢC GIAO ĐẦU NĂM  
NHƯNG ĐẾN HẾT NGÀY 30/6/2017 CHƯA PHÂN BỐ**

| STT        | Nội dung   | Tổng cộng | Chi tiết theo loại chi |                       |     |
|------------|--|-----------|------------------------|-----------------------|-----|
|            |  |           | Sự nghiệp<br>khoa học  | Quản lý<br>hành chính | ... |
| 1          | 2  | 3         | 3a                     | 3b                    | ... |
| <b>I</b>   | <b>Dự toán giao đầu năm</b>  |           |                        |                       |     |
| <b>II</b>  | <b>Số đã phân bổ cho các đơn vị sử dụng ngân sách đến hết ngày 30/6/2017</b>             |           |                        |                       |     |
| <b>III</b> | <b>Các Khoản được phép để lại chưa phân bổ</b>   |           |                        |                       |     |
|            | - Nhiệm vụ A   |           |                        |                       |     |
|            | - Nhiệm vụ B   |           |                        |                       |     |
|            | ...  |           |                        |                       |     |
| <b>IV</b>  | <b>Dự toán còn lại chưa phân bổ cho các đơn vị sử dụng ngân sách đề nghị hủy dự toán</b> |           |                        |                       |     |

.....ngày... tháng.....năm 2017

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên và đóng dấu)

Đơn vị dự toán cấp I.

**TỔNG HỢP DỰ TOÁN ĐƯỢC GIAO ĐẦU NĂM  
NHƯNG ĐẾN HẾT NGÀY 30/6/2017 CHƯA PHÂN BỐ**

| TT        | Đơn vị               | Dự toán giao đầu năm |                    |                    |     | Số đã phân bổ cho các đơn vị sử dụng ngân sách đến hết ngày 30/6/2017 |                    |                    |     | Các khoản được phép để lại chưa phân bổ |                    |                    |     | Dự toán còn lại chưa phân bổ cho các đơn vị sử dụng ngân sách đề nghị hủy dự toán |                    |                    |     |
|-----------|----------------------|----------------------|--------------------|--------------------|-----|---|--------------------|--------------------|-----|---|--------------------|--------------------|-----|---|--------------------|--------------------|-----|
|           |                      | Tổng số              | Sự nghiệp khoa học | Quản lý hành chính | ... | Tổng số   | Sự nghiệp khoa học | Quản lý hành chính | ... | Tổng số                                 | Sự nghiệp khoa học | Quản lý hành chính | ... | Tổng số   | Sự nghiệp khoa học | Quản lý hành chính | ... |
| 1         | 2                    | 3                    | 3a                 | 3b                 | ... | 4   | 4a                 | 4b                 | ... | 5                                       | 5a                 | 5b                 | ... | 6=3-4-5   | 6a                 | 6b                 | ... |
|           | <b>Tổng số</b>       |                      |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |
| <b>I</b>  | <b>Cấp tỉnh</b>      |                      |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |
| 1         | - Đơn vị A           |                      |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |
| 2         | - Đơn vị B           |                      |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |
|           | ....                 |                      |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |
| <b>II</b> | <b>Cấp huyện (*)</b> |                      |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |
| 1         | - Đơn vị A           |                      |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |
| 2         | - Đơn vị B           |                      |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |
|           | ...                  |                      |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |   |                    |                    |     |

Ghi chú: (\*) Bao gồm cả cấp xã

.....ngày..... tháng....năm 2017  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ/CHỦ TỊCH UBND HUYỆN....**  
 (Ký tên và đóng dấu)



UBND HUYỆN.....

Phụ lục III

ĐƠN VỊ ...

**TỔNG HỢP CÁC KHOẢN KINH PHÍ MUA SẮM, SỬA CHỮA ĐÃ BỐ TRÍ TRONG DỰ  
TOÁN NGÂN SÁCH GIAO ĐẦU NĂM NHƯNG ĐẾN NGÀY 30/6/2017 CHƯA PHÊ  
DUYỆT DỰ TOÁN, CHƯA PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

| STT | Nội dung       | Mã số<br>đơn vị<br>QHNS | KBNN<br>nơi giao<br>dịch | Tổng số | Chi tiết theo loại chi |                          |     |
|-----|----------------|-------------------------|--------------------------|---------|------------------------|--------------------------|-----|
|     |                |                         |                          |         | Sự<br>nghị<br>khoa học | Quản lý<br>hành<br>chính | ... |
| 1   | 2              | 3                       | 4                        | 5       | 5a                     | 5b                       | ... |
|     | <b>Tổng số</b> |                         |                          |         |                        |                          |     |
| 1   | Đơn vị A       |                         |                          |         |                        |                          |     |
| 2   | Đơn vị B       |                         |                          |         |                        |                          |     |
| 3   | Đơn vị C       |                         |                          |         |                        |                          |     |
| 4   |                |                         |                          |         |                        |                          |     |
| 5   |                |                         |                          |         |                        |                          |     |
| 6   |                |                         |                          |         |                        |                          |     |
| 7   |                |                         |                          |         |                        |                          |     |
|     |                |                         |                          |         |                        |                          |     |
|     |                |                         |                          |         |                        |                          |     |
|     |                |                         |                          |         |                        |                          |     |

.....ngày..... tháng....năm 2017

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ/CHỦ TỊCH UBND  
HUYỆN....**

(Ký tên và đóng dấu)